

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2019/HS-ST

Ngày: 10-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Hoàng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa

2. Bà Phan Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 145/2019/QĐXXST-HS ngày 28/8/2019 đối với bị cáo:

VĐC, sinh năm: 1990 tại Đồng Nai; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 07, ấp C, xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông VDX, sinh năm 1962 và bà TTNA, sinh năm 1964; chung sống với chị PTV, sinh năm 1980 nhưng chưa đăng ký kết hôn và 01 con chung sinh năm 2017; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21/01/2018 bị Công an xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPVPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” số tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị bắt và tạm giữ ngày: 09/12/2018; chuyển sang tạm giam ngày: 18/12/2018; Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1/ Ông PTG, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: C131 ấp B, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông VNDK, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 02, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

3/ Bà NTH, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 06, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

4/ Bà T T, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ 9, ấp B, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 20 ngày 09/12/2018 Tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an phường X, Tp P tuần tra tại khu vực nhà nghỉ TC trên đường Đ thuộc khu phố C, phường X, Tp P, tỉnh Bình Thuận, phát hiện và bắt quả tang VĐC đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật liên quan gồm:

- Thu giữ trong tay trái của Cường 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có:
 - + 01 (một) gói nylon không màu, có khóa kéo một đầu, kích thước khoảng (7,5 x 08) cm chứa chất tinh thể, màu trắng (Kí hiệu M1 khi giám định).
 - + 01 (một) gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (03 x 05) cm, bên trong có 06 (sáu) viên nén màu hồng, hình tròn, có viền răng cưa, một mặt dập nổi hình vương miện, mặt còn lại có vạch ngang (Kí hiệu M2 khi giám định)
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh – bạc, có số Imel 1: 356446/08/901514/8, số Imel 2: 356447/08/901514/6; bên trong chứa sim số 0388691XXX.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có số Imel 1: 358980091101585, số Imel 2: 358980096101580; bên trong chứa sim số 0964264XXX.

Sau khi truy xét, VĐC khai địa điểm xe ô tô biển số 60A – XXX do PTG điều khiển đang chờ, trên xe còn có VNDK, NTH và T T. Khi thấy lực Công an đến kiểm tra thì Giang điều khiển xe ô tô bỏ chạy vào đường Lê Duẩn, được một đoạn, G nói với những người còn lại ở trên xe: *“Chắc thằng C bị công an bắt rồi, coi kiểm tra trong giỏ của nó có đồ thì ném hết đi”*. Khi đến đoạn đường trước khu vực trước Bệnh viện Lao và bệnh phổi tỉnh Bình Thuận (thuộc khu phố 9, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết) thì H lấy bọc nylon bên trong có chứa ma túy từ trong giỏ xách của C và ném ra ngoài ô tô. Ngay sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Thuận đã kiểm soát bắt giữ đối với chiếc xe ô tô nói trên, đồng thời thu giữ các vật chứng sau:

- Thu giữ trên đường Lê Duẩn 01 (một) bọc nylon có chữ Hello Kitty, kích thước khoảng (33 x 12) cm, bên trong có:
 - + 01 (một) gói nylon không màu, hàn kín, có khóa kéo một đầu, một mặt có chữ Bidiphar, kích thước (7,5 x 11,5) cm chứa chất bột màu trắng. Cường khai nhận đó là ma túy của Cường tàng trữ. (Kí hiệu M3 khi giám định).
 - + 01 (một) gói nylon không màu, hàn kín, có khóa kéo một đầu, kích thước khoảng (05 x 8,5) cm, bên trong có 07 (bảy) viên nén màu hồng, hình tròn có viền răng cưa, một mặt dập nổi hình vương miện, mặt còn lại có vạch ngang, Cường khai nhận đó là thuốc lắc của Cường. (Kí hiệu M4 khi giám định).

- 01 (một) chiếc giỏ xách bằng da, màu nâu, thu giữ ở hàng ghế sau của xe ô tô biển kiểm soát 60A – 481.36. Cường khai nhận đó là giỏ xách của Cường dùng để đựng ma túy.

- 01 (một) xe ô tô màu bạc, hiệu Honda, biển kiểm soát 60A – XXX, số khung RLHGM6561FY600104, số máy: L15Z12300103, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số 5730886; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc đối với xe ô tô số BB180051159; 01 (một) giấy phép lái xe số 750097002833 mang tên PTG; 01 (một) bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 079842 đăng ký cho xe ô tô biển kiểm soát 60A – XXX; 01 (một) giấy biên nhận thể chấp số 399/2018/EIB-LK.

Quá trình điều tra, VĐC khai ngày 08/12/2018 thuê xe ô tô biển kiểm soát 60A – XXX do PTG điều khiển và VĐC có rủ thêm VNDK cùng đi vào Tp Hồ Chí Minh (C không nói với G và K biết vào Tp Hồ Chí Minh để mua ma túy) để mua số ma túy trên của đối tượng tên C (không rõ nhân thân) ở Tp Hồ Chí Minh với giá 20.000.000 đồng để về bán lại cho đối tượng tên H (không rõ nhân thân) ở khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận. Trên đường từ Tp Hồ Chí Minh về lại Phan Thiết, đến Trạm thu phí cao tốc Long Thành – Dầu Dây thì dừng xe lại nghỉ, VĐC xuống xe và đi vào bụi rậm ven đường lấy bịch nylon có chứa ma túy từ giỏ xách ra thì thấy bên trong có 01 bịch ma túy đá loại nguyên chất, 01 bịch ma túy đá loại nhẹ hơn dùng để pha trộn vào loại nguyên chất để tăng trọng lượng cho ma túy và 13 viên thuốc lắc do C cho thêm. VĐC lấy bịch ma túy đá loại nhẹ đổ một nửa vào bịch ma túy nguyên chất rồi trộn đều và lấy 06 viên thuốc lắc cho vào 01 gói nylon nhỏ. VĐC bỏ bịch ma túy vừa mới trộn và gói nylon có chứa 06 viên thuốc lắc vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu Jet để mang về Phan Thiết bán cho H. Khi đến ngã ba Ông Đồn thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì đón thêm NTH và T T là bạn gái của VĐC và K để cùng về Phan Thiết. Khi đi đến khu vực gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận thì VĐC nói với Giang dừng xe lại để đi có việc. Cường xuống xe và thuê xe ôm đi đến đường hẻm khu vực nhà nghỉ TC, trên đường Đ thuộc khu phố B, phường X, thành phố P để giao bán ma túy cho H. Khi VĐC vừa xuống xe và đi được một đoạn thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an phường Xuân An bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1141/KLGD-PC09 ngày 14/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 55,0256 gam là Methamphetamine;
- Không tìm thấy thành phần các chất có trong danh mục các chất ma túy và tiền chất (được ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ) trong 2,8667 gam mẫu M2 được niêm phong gửi đến giám định;
- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 17,3589 gam là Methamphetamine;
- Không tìm thấy thành phần các chất có trong danh mục các chất ma túy và tiền chất (được ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ) trong 3,3153 gam mẫu M4 được niêm phong gửi đến giám định.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định:

- 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 36,0654 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1141/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 1141/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M2 đã sử dụng hết).

- 01 (một) gói nylon có dòng chữ Bidiphar đã cắt lấy mẫu và 9,3956 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1141/3, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 1141/4, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M4 đã sử dụng hết).

Hiện nay 04 phong bì niêm phong số 1141/1; 1141/2; 1141/3; 1141/4, đều có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bịch nylon có chữ Hello Kitty; 01 chiếc đồ xách bằng da, màu nâu có dây đeo; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh – bạc, có số Imel 1: 356446/08/901514/8, số Imel 2: 356447/08/901514/6; bên trong chứa sim số 0388691XXX và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có số Imel 1: 358980091101585, số Imel 2: 358980096101580; bên trong chứa 01 sim số 0964264XXX đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 134 ngày 22/8/2019).

Đối với các tang vật gồm: 01 xe ô tô biển số 60A – XXX; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số 5730886; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc đối với xe ô tô số BB 180051159; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 079842; 01 giấy biên nhận thế chấp số 399/2018/EIB-LK, tạm giữ của PTG. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô trên do cha ruột của PTG là ông PCC, (sinh năm 1963, HKTT: khu phố 4, thị trấn G, huyện X, Đồng Nai) mua và đứng tên sở hữu, ông C giao xe cho G làm phương tiện chạy hợp đồng. Cơ quan điều tra xác định G không có liên quan đến hoạt động phạm tội của VDC nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe ô tô và các giấy tờ liên quan trên cho chủ sở hữu do PTG đại diện nhận.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 750097002833 mang tên PTG, do G sử dụng trái phép chất ma túy và điều khiển xe ô tô trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy nên Công an thành phố Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng và tước quyền sử dụng giấy phép lái đối với G trong thời hạn 23 tháng.

Tại bản Cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 15/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định, truy tố bị cáo: VĐC về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: VĐC, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: VĐC từ 11 năm 06 tháng tù đến 12 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 1; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 36,0654 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1141/1; 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 1141/2; 01 (một) gói nylon có dòng chữ Bidiphar đã cắt lấy mẫu và 9,3956 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1141/3; 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 1141/4, cả 04 phong bì trên đều có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bịch nylon có chữ Hello Kitty; 01 chiếc đồ xách bằng da, màu nâu có dây đeo; đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có số Imel 1: 358980091101585, số Imel 2: 358980096101580; bên trong chứa 01 sim số 0964264XXX do bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc dùng trong việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh – bạc, có số Imel 1: 356446/08/901514/8, số Imel 2: 356447/08/901514/6; bên trong chứa sim số 0388691XXX do không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo C xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là không sai và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận của bị cáo VĐC tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu điều tra về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận vào lúc 01 giờ 20 phút ngày 09/12/2018 tại đường hẻm khu vực nhà nghỉ TC trên đường Đ thuộc khu phố C, phường X, Tp P, tỉnh Bình Thuận, VĐC có hành vi tàng trữ 55,0256 gam Methamphetamine. Sau khi truy xét và thu giữ thêm 17,3589 gam Methamphetamine trên đường Lê Duẩn khu vực trước Bệnh viện Lao và bệnh phổi tỉnh Bình Thuận thuộc khu phố 9, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận do NTH ném từ trong xe ô tô biển số 60A – XXX ra. Tổng cộng là 72,3845 gam Methamphetamine. Trong quá trình điều tra, VĐC khai nhận toàn bộ số ma túy trên là của VĐC mục đích mua lại để sử dụng và bán cho đối tượng tên H. Tuy nhiên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành lệnh thu giữ thư tín, điện tín để xác minh đối tượng tên H nhưng không có kết quả. Ngoài duy nhất lời khai của VĐC về việc mua bán ma túy cho H thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh cho tình tiết này.

Điều 98 của Bộ luật tố tụng hình sự quy định: *“Lời nhận tội của bị can, bị cáo chỉ có thể được coi là chứng cứ nếu phù hợp với những chứng cứ khác của vụ án. Không được dùng lời nhận tội của bị can, bị cáo làm chứng cứ duy nhất để buộc tội, kết tội”*.

Do đó không thể dùng lời nhận tội của bị cáo C là chứng cứ duy nhất để xác định bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Việc bị cáo khai tàng trữ ma túy để sử dụng là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo VĐC cho thấy bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, sự phát triển giống nòi của dân tộc và là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, Nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, ... trái phép chất ma túy nhưng bị cáo bất chấp hậu quả pháp lý. Rõ ràng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của VĐC là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi vừa nêu trên của VĐC đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề xuất của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là hợp lý vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn, có cha là ông VĐX đã từng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy

định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[4] Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tù tương xứng để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Đối với hành vi của PTG, VNDK, NTH và T T quá trình điều tra xác định: G, H, K và T không biết việc VDC có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi thấy có nhiều người bao vây xe thì G và những người khác trong xe hoảng sợ nên đã điều khiển xe bỏ chạy. Quá trình bỏ chạy thì G đã yêu cầu H vứt hết đồ của C nhằm tránh bị liên lụy. H thực hiện theo yêu cầu của G và ném gói nylon (bên trong có chứa ma túy do C tàng trữ) xuống đường nhưng về nhận thức chủ quan, H không biết đây là ma túy. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với G, K, H và T với vai trò là đồng phạm là có căn cứ.

[6] Quá trình điều tra vụ án VDC khai nguồn gốc ma túy tàng trữ, bị bắt quả tang và thu giữ được vào ngày 09/12/2018 là mua từ đối tượng tên C để bán cho đối tượng tên H nhưng không rõ nhân thân lai lịch. Do không xác định được nhân thân, địa chỉ của các đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

Việc xử lý như trên là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên không đặt ra để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 36,0654 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1141/1; 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 1141/2; 01 (một) gói nylon có dòng chữ Bidiphar đã cắt lấy mẫu và 9,3956 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1141/3; 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 1141/4, cả 04 phong bì trên đều có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bịch nylon có chữ Hello Kitty; 01 chiếc đồ xách bằng da, màu nâu có dây đeo; đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có số Imel 1: 358980091101585, số Imel 2: 358980096101580; bên trong chứa 01 sim số 0964264XXX do bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc dùng trong việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh – bạc, có số Imel 1: 356446/08/901514/8, số Imel 2: 356447/08/901514/6; bên trong chứa sim số 0388691XXX do không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: VĐC, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: VĐC 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt ngày 09/12/2018.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 36,0654 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1141/1; 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 1141/2; 01 (một) gói nylon có dòng chữ Bidiphar đã cắt lấy mẫu và 9,3956 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1141/3; 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 1141/4, cả 04 phong bì trên đều có chữ ký của giám định viên Đình Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bịch nylon có chữ Hello Kitty; 01 chiếc đồ xách bằng da, màu nâu có dây đeo theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 134 ngày 22/8/2019.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có số Imel 1: 358980091101585, số Imel 2: 358980096101580; bên trong chứa 01 sim số 0964264XXX theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 134 ngày 22/8/2019.

- Trả lại cho bị cáo C 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh – bạc, có số Imel 1: 356446/08/901514/8, số Imel 2: 356447/08/901514/6; bên trong chứa sim số 0388691XXX theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 134 ngày 22/8/2019.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo VĐC phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/9/2019).

Nơi nhận:

- VKSND Tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

- Người tham gia tố tụng;
- CCTHADS TPPT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

QUÁCH VĂN HOÀNG